

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên tại xã Ia Khuol, tỉnh Gia Lai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Giấy phép khai thác nước mặt đất số 448/GP-BNNMT ngày 21/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về cấp cho Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên;

Căn cứ Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên ngày 11 tháng 12 năm 2025 và kèm theo hồ sơ;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 05/TTr-SNNMT ngày 05 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên (địa chỉ tại: xã Ia Khuol, tỉnh Gia Lai - mã số thuế: 5900421948) theo Giấy phép khai thác nước mặt số 448/GP-BNNMT ngày 21/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Thủy điện Hà Tây, công suất lắp máy 9MW, Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên (địa chỉ tại: xã Ia Khuol, tỉnh Gia Lai).

2. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình:

2.1. Mục đích sử dụng nước của công trình: Phát điện.

2.2. Lưu lượng sử dụng nước của công trình: Từ ngày 22/10/2025 đến hết ngày 21/10/2035 là 52,5 m³/s.

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền:

3.1. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước dùng cho sản xuất thủy điện (điện lượng trung bình hằng năm E_0 là 37,56 triệu kWh).

3.2. Lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền: Từ ngày 22/10/2025 đến hết ngày 21/10/2035, lưu lượng phát điện thiết kế qua nhà máy thủy điện là 52,5 m³/s.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho sản xuất thủy điện: 1.542,8459 đồng/kWh (tính bằng 70% x 2.204,0655 đồng/kWh).

5. Số tiền phải nộp 01 ngày: 1.587.652 đồng

6. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 3.652 ngày.

7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp: **5.798.105.000** đồng (*Năm tỷ, bảy trăm chín mươi tám triệu, một trăm lẻ năm nghìn đồng*).

Số tiền phải nộp theo năm:

+ Năm 2025 (từ ngày 22/10/2025 đến ngày 31/12/2025): 112.722.000 đồng.

+ Năm 2026: 579.493.000 đồng.

+ Năm 2027: 579.493.000 đồng.

+ Năm 2028: 581.081.000 đồng.

+ Năm 2029: 579.493.000 đồng.

+ Năm 2030: 579.493.000 đồng.

+ Năm 2031: 579.493.000 đồng.

+ Năm 2032: 581.081.000 đồng.

+ Năm 2033: 579.493.000 đồng.

+ Năm 2034: 579.493.000 đồng.

+ Năm 2035 (từ ngày 01/01/2035 đến ngày 21/10/2035): 466.770.000 đồng.

8. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm, nộp 02 lần/năm.

9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Thuế tỉnh Gia Lai.

Điều 2.

1. Thuế tỉnh Gia Lai có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 55 của Nghị

định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, tổng hợp.

2. Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này và thực hiện các quy định tại Điều 56 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ. Trường hợp chưa nhận được thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, phải có trách nhiệm liên hệ với Thuế tỉnh Gia Lai để thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền theo quy định.

3. Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 52 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ thì Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai, Giám đốc Công ty Cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- UBND xã Ia Khươl;
- PCVP UBND tỉnh (NN);
- Lưu: VT, N1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh